

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 122/2022/HS-ST
Ngày: 18 - 4 - 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Anh N.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Chi.
2. Bà Nguyễn Hương Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa: Ông Lê Việt Tiến – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2022/HSST ngày 23 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 30/2022/QĐST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo:

Vũ Thị N, sinh năm: 1992, tại Thanh Hóa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 1*, xã A, huyện B, tỉnh C; chỗ ở hiện nay: Số 1xx, Đường xx, Khu phố D, phường F, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Buôn bán; con ông Vũ Bá H, sinh năm 1970 và bà Trần Thị P, sinh năm 1970; bị cáo là con thứ 01 trong gia đình có 03 anh chị em; bị cáo có chồng Phạm Văn H, sinh năm 1989 và 02 con lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/10/2021, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty Luật TNHH T.

Địa chỉ: đường T, quận H, thành phố Hà Nội (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 10 giờ 00 phút ngày 05/08/2020, Đội kinh tế - chức vụ Công an quận Thủ Đức (nay là Công an thành phố Thủ Đức) tiến hành kiểm tra tại Trung tâm Bảo hành và Dịch vụ N, tại địa chỉ: Đường xx, phường L, thành phố Thủ Đức, do Vũ Thị N làm chủ, thu giữ các sản phẩm phụ tùng xe gắn máy gồm: 850 sản phẩm phụ tùng xe gắn máy dán nhãn hiệu HONDA, trong đó: 25 cái lọc gió Lead 2013, 77 cái lọc gió Vision Fi, 16 cái lọc gió AirBlade 2013, 88 cái lọc gió Wave S110i, 29 cái lọc gió Wave 2014, 32 lọc gió Wave 2014, 32 lọc gió Wave RSX, 38 cái lọc gió Winner, 28 cái lọc gió PCX, 32 cái lọc gió SCR, 21 cái dây công tơ met Wave S110i, 10 cái dây công tơ met S110, 25 cái dây ga Air Blade F1, 20 cái dây ga Lead, 43 cái dây phanh trước Wave S110, 21 cái đĩa sau SH, 24 cái đĩa Air Blade, 54 cái đĩa Vision, 27 cái đĩa Future, 55 cóc đề Wave, 25 cái bộ thắng Wave, 48 tấm lọc khí, 20 cái củ đề Future; 423 tem nhãn hiệu HONDA và 668 sản phẩm phụ tùng xe gắn máy dán nhãn hiệu YAMAHA gồm: 34 cái lọc gió Grande, 17 cái lọc gió Sirius, 31 cái lọc gió Exciter 150, 17 cái lọc gió Exciter 135, 33 lọc gió Luvias, 32 lọc gió Luvias Fi, 14 lọc gió Nouvo 1, 25 cái dây công tơ met Exciter, 30 dây ga Exciter, 24 cái dây côn Exciter, 27 cái dây côn Exciter, 38 cái đĩa sau Exciter 150, 19 cái đĩa trước Sirius Fi, 31 cái Đĩa Nozza nhỏ, 159 cái bóng đèn, 138 cái tay thắng; 57 tem nhãn hiệu YAMAHA. Tại thời điểm kiểm tra, N không xuất trình được nguồn gốc, hóa đơn chứng từ về số sản phẩm phụ tùng xe gắn máy hiệu Honda và Yamaha trên nên đưa N cùng vật chứng về trụ sở lập biên bản xử lý.

Công văn số 65/VP2 ngày 24/8/2020, Cục Sở hữu trí tuệ - Văn phòng đại diện tại Thành phố Hồ Chí Minh xác định: Nhãn hiệu HONDA đã được Cục Sở hữu trí tuệ cấp giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 44820 ngày 16/01/2003. Nhãn hiệu YAMAHA đã được Cục Sở hữu trí tuệ cấp giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 308389 ngày 19/11/2018.

Công văn số 232/SG.2020/HG ngày 14/8/2020 của Công ty Luật TNHH T là đơn vị đại diện Sở hữu công nghiệp của Công ty Honda Motor địa chỉ: 1-1, 2-chome, Minami-aoyama, Minato-ku, Tokyo, Japan tại Việt Nam (gọi tắt Công ty HONDA) xác nhận: Hộ kinh doanh Trung tâm Bảo hành và Dịch vụ N tại địa chỉ: Số 103 Đường 11, phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh không phải là đại lý hoặc được ủy quyền sản xuất, gia công, kinh doanh các sản phẩm của Công ty HONDA. Đối với 850 phụ tùng xe gắn máy dán nhãn HONDA, 423 nhãn hiệu HONDA thu giữ tại Hộ kinh doanh Trung tâm Bảo hành và Dịch vụ N là hàng hóa giả mạo nhãn hiệu HONDA và không được Công ty HONDA đăng ký bảo hộ kiểu dáng công nghiệp.

Công ty Luật TNHH T là đơn vị đại diện Sở hữu công nghiệp của Công ty Yamaha Motor địa chỉ: 2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan tại Việt Nam (gọi tắt là Công ty YAMAHA) xác nhận: Bà Vũ Thị N không phải là người được nhận chuyển giao quyền sử dụng hay nhà phân phối được ủy quyền của Công ty. Đối với 668 phụ tùng xe gắn máy dán nhãn hiệu YAMAHA, 57 tem nhãn hiệu YAMAHA là hàng hóa giả mạo nhãn hiệu và không được Công ty YAMAHA đăng ký bảo hộ kiểu dáng công nghiệp.

Căn cứ vào Kết luận giám định số 2455 ngày 14/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Bản in 02 tem hiệu HONDA dán trên bao bì của các loại phụ tùng xe gắn máy cần giám định so với bản in tem hiệu HONDA dán trên bao bì của các loại phụ tùng xe gắn máy tương ứng dùng làm mẫu so sánh do cùng một chế bản in ra.

- Bản in 690 tem hiệu HONDA dán trên bao bì của các loại phụ tùng xe gắn máy cần giám định so với bản in tem hiệu HONDA dán trên bao bì của các loại phụ tùng xe gắn máy tương ứng dùng làm mẫu so sánh không phải do cùng một chế bản in ra.

- Bản in 194 tem hiệu YAMAHA dán trên bao bì của các loại phụ tùng xe gắn máy cần giám định so với bản in tem hiệu YAMAHA dán trên bao bì của các loại phụ tùng xe gắn máy tương ứng dùng làm mẫu so sánh không phải do cùng một chế bản in ra.

- Không đủ cơ sở kết luận giám định bản in 159 hộp bóng đèn nhãn hiệu YAMAHA và bản in 137 bao bì nhãn hiệu YAMAHA do không có mẫu so sánh tương ứng.

Căn cứ vào Kết luận giám định số 5144 ngày 28/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

1. 54 phụ tùng xe gắn máy nghi vấn giả nhãn hiệu Honda cần giám định ký hiệu từ A1-A54 lần lượt so với các phụ tùng xe gắn máy nhãn hiệu honda tương ứng dùng làm mẫu so sánh ký hiệu từ M1-M18 không được sản xuất từ cùng một bộ khuôn mẫu.

2. 27 phụ tùng xe gắn máy nghi vấn giả nhãn hiệu Yamaha cần giám định ký hiệu từ A55-A81 lần lượt so với các phụ tùng xe gắn máy nhãn hiệu Yamaha tương ứng dùng làm mẫu so sánh ký hiệu từ M19-M127 không được sản xuất từ cùng một bộ khuôn mẫu.

Ngày 18/11/2021, Công ty Luật TNHH T có công văn xác nhận: “158 sản phẩm phụ tùng xe gắn máy nhãn hiệu HONDA gồm: 32 cái lọc gió SCR, 21 cái đĩa sau SH, 24 cái đĩa Air Blade, 54 cái đĩa Vision, 27 cái đĩa Future và 474 sản phẩm phụ tùng xe gắn máy nhãn hiệu YAMAHA gồm: 34 cái lọc gió Grande, 17

cái lọc gió Sirius, 17 cái lọc gió Exciter 135, 33 lọc gió Luvias, 32 lọc gió Luvias Fi, 14 lọc gió Nouvo 1, 31 cái Dĩa Nozza nhỏ, 159 cái bóng đèn, 138 cái tay thắng của Công ty HONDA và YAMAHA chưa có kế hoạch sản xuất các chủng loại hàng trên trong thời gian tiếp theo. Kho hàng của Công ty đã hết mẫu hàng nêu trên. Vì lý do nêu trên, chúng tôi không thể cung cấp các mẫu hàng HONDA và YAMAHA cho quý cơ quan”.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 2565/HĐĐGTSTTTTHS ngày 11/12/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự của UBND thành phố Thủ Đức kết luận: 692 phụ tùng xe gắn máy nhãn hiệu Honda và 194 nhãn hiệu Yamaha là hàng giả có giá trị tổng cộng là 138.043.060 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Vũ Thị N khai là chủ Trung tâm Bảo hành và Dịch vụ N, có giấy phép kinh doanh là dịch vụ sửa chữa xe gắn máy, mua bán phụ tùng xe gắn máy. N bắt đầu mua bán phụ tùng xe gắn máy từ đầu tháng 5 năm 2020 đến ngày bị bắt. Số 1.518 phụ tùng xe gắn máy nhãn hiệu HONDA, YAHAMA đóng trong các bao bì, dán nhãn tem HONDA, YAMAHA được N mua hàng hoá trôi nổi trên thị trường từ nhiều nơi khác nhau. Việc mua phụ tùng xe gắn máy và tem, nhãn hàng hóa được N thực hiện qua điện thoại đặt hàng và giao hàng tận nơi đến cửa hàng Trung tâm Bảo hành và Dịch vụ N nên N không biết địa chỉ cụ thể của các cửa hàng trên. Do N mua sản phẩm trôi nổi trên thị trường nên không có hóa đơn chứng từ chứng minh nguồn gốc xuất xứ. Sau khi mua về, đối với hàng hóa đã được dán sẵn tem, nhãn hàng hóa thì N sẽ bán ra cho khách hàng. Số hàng hóa có tem, nhãn đi kèm hoặc chưa được dán tem nhãn thì N sẽ tự mình thực hiện việc dán, nhãn hàng hóa. Đối với các loại hàng hóa chưa được đóng bao nilon, hàng hóa để lâu có bao bì bị cũ, rách, nát thì N sẽ bỏ vào các túi nilon có sẵn sau đó sử dụng máy ép nhiệt để hàn miệng túi lại và dán tem, nhãn hàng hóa lên để tiếp tục bán cho khách hàng. Khi bận công việc, N sẽ chỉ đạo, hướng dẫn Phạm Văn H (là chồng N), Lâm Thanh P, Ngô Sỹ C, Nguyễn Tấn T, Đặng Văn T (nhân viên sửa xe của cửa hàng) hoặc chị Mai Thị H, Nguyễn Thị Thanh T - Nhân viên thu ngân trong cửa hàng thực hiện các công việc trên. Các nhân viên trong cửa hàng, không biết nguồn gốc hàng hóa nhập vào và địa chỉ hàng hóa xuất ra, việc nhập và xuất hàng hóa là do N thực hiện. Các nhân viên chỉ thực hiện bán hàng, sửa xe, thu tiền theo sự phân công của N. Tại Trung tâm khách hàng đến sửa chữa xe và mua phụ tùng là khách vắng lai qua đường không rõ lai lịch, địa chỉ. Hàng tháng, N thu lợi từ việc buôn bán và sửa chữa khoảng 15.000.000 đồng. Từ tháng 5/2020 đến ngày 5/8/2020, N thu lợi từ việc buôn bán hàng giả khoảng 45.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 850 sản phẩm phụ tùng xe gắn máy dán nhãn hiệu HONDA, gồm: 25 cái lọc gió Lead 2013, 77 cái lọc gió Vision Fi, 16 cái lọc gió AirBlade 2013, 88 cái

lọc gió Wave S110i, 29 cái lọc gió Wave 2014, 32 lọc gió Wave 2014, 32 lọc gió Wave RSX, 38 cái lọc gió Winner, 28 cái lọc gió PCX, 32 cái lọc gió SCR, 21 cái dây công tơ met Wave S110i, 10 cái dây công tơ met S110, 25 cái dây ga Air Blade F1, 20 cái dây ga Lead, 43 cái dây phanh trước Wave S110, 21 cái đĩa sau SH, 24 cái đĩa Air Blade, 54 cái đĩa Vision, 27 cái đĩa Future, 55 cốc đề Wave, 25 cái bộ thắng Wave, 48 tấm lọc khí, 20 cái củ đề Future;

- 423 tem nhãn hiệu HONDA;

- 668 sản phẩm phụ tùng xe gắn máy dán nhãn hiệu YAMAHA gồm: 34 cái lọc gió Grande, 17 cái lọc gió Sirius, 31 cái lọc gió Exciter 150, 17 cái lọc gió Exciter 135, 33 lọc gió Luvias, 32 lọc gió Luvias Fi, 14 lọc gió Nouvo 1, 25 cái dây công tơ met Exciter, 30 dây ga Exciter, 24 cái dây côn Exciter, 27 cái dây côn Exciter, 38 cái đĩa sau Exciter 150, 19 cái đĩa trước Sirius Fi, 31 cái Đĩa Nozza nhỏ, 159 cái bóng đèn, 138 cái tay thắng;

- 57 tem nhãn hiệu YAMAHA.

Về phân trách nhiệm dân sự: Công ty Luật TNHH T không có yêu cầu bồi thường gì đối với Vũ Thị N.

Tại Cáo trạng số: 68/CT-VKS ngày 15 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Vũ Thị N về tội “Buôn bán hàng giả” theo điểm a khoản 1 Điều 192 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức vẫn giữ quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 192; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Thị N từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách gấp đôi thời hạn tù.

- Về xử lý vật chứng, án phí: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với kết luận giám định, cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát và luận tội của Kiểm sát viên, không tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đã biết lỗi của mình, rất hối hận về hành vi của mình. Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa sai, nuôi con còn nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty TNHH Luật T không có yêu cầu bồi thường thiệt hại, vắng mặt tại phiên tòa. Xét việc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử chấp nhận xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Xét trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng pháp luật.

[3] Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, kết luận giám định, kết luận định giá, vật chứng thu giữ... cùng các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan điều tra đã thu thập được trong quá trình điều tra về hành vi, thời gian, không gian, địa điểm xảy ra tội phạm, phù hợp với cáo trạng của Viện kiểm sát nên có cơ sở xác định: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 05/08/2020, tại Trung tâm Bảo hành và Dịch vụ N, địa chỉ: Đường xx, phường L, thành phố Thủ Đức, Công an thành phố Thủ Đức phát hiện Vũ Thị N có hành vi cất giữ 692 sản phẩm phụ tùng xe gắn máy dán nhãn hiệu HONDA giả, gồm: 25 cái lọc gió Lead 2013, 77 cái lọc gió Vision Fi, 16 cái lọc gió AirBlade 2013, 92 cái lọc gió AirBlade, 88 cái lọc gió Wave S110i, 29 cái lọc gió Wave 2014, 32 lọc gió Wave RSX, 38 cái lọc gió Winner, 28 cái lọc gió PCX, 21 cái dây công tơ met Wave S110i, 10 cái dây công tơ met S110, 25 cái dây ga Air Blade F1, 20 cái dây ga Lead, 43 cái dây phanh trước Wave S110, 55 cái cóc đề Wave, 25 cái bố thắng Wave, 48 tấm lọc khí, 20 cái củ đề Future và 194 sản phẩm phụ tùng xe gắn máy dán nhãn hiệu YAMAHA giả, gồm: 31 cái lọc gió Exciter 150, 25 cái dây công tơ met Exciter, 30 dây ga Exciter, 24 cái dây côn Exciter, 27 cái dây côn Exciter 150, 38 cái đĩa sau Exciter 150, 19 cái đĩa trước Sirius Fi nhằm mục đích để bán kiếm lời. Tổng giá trị tài sản thu giữ trên là 138.043.060 đồng.

Đối với 158 sản phẩm phụ tùng xe gắn máy nhãn hiệu HONDA gồm: 32 cái lọc gió SCR, 21 cái đĩa sau SH, 24 cái đĩa Air Blade, 54 cái đĩa Vision, 27 cái đĩa Future và 474 sản phẩm phụ tùng xe gắn máy nhãn hiệu YAMAHA gồm: 34 cái lọc gió Grande, 17 cái lọc gió Sirius, 17 cái lọc gió Exciter 135, 33 lọc gió Luvias, 32 lọc gió Luvias Fi, 14 lọc gió Nouvo 1, 31 cái Đĩa Nozza nhỏ, 159 cái bóng đèn, 138 cái tay thắng có tổng trị giá 84.844.520 đồng. Ngày 18/11/2021, Công ty Luật TNHH T có công văn xác nhận do Công ty đã hết mẫu hàng nêu trên nên không thể cung cấp các mẫu hàng HONDA và YAMAHA để giám định. Do đó, không

đủ cơ sở để kết luận là hàng giả nên không xử lý N đối với sản phẩm phụ tùng xe gắn máy nhãn hiệu HONDA, YAMAHA trên.

Hành vi của Vũ Thị N là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, trực tiếp xâm phạm đến lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thương mại của địa phương, gây ra các mối nguy hiểm khác. Bị cáo có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích vụ lợi nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng giả” theo Điều 192 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan sai.

Đối với Phạm Văn H là chồng N làm nghề kinh doanh tự do, việc kinh doanh tại Trung tâm Bảo hành và Dịch vụ N do N quản lý và thực hiện. Hoan không biết việc N buôn bán hàng giả. Do đó, không có căn cứ xử lý anh Hoan.

Đối với Lâm Thanh P, Ngô Sỹ C, Nguyễn Tấn T, Đặng Văn T, Mai Thị H, Nguyễn Thị Thanh T được N thuê làm nhân viên sửa xe và thu ngân của cửa hàng, không biết nguồn gốc hàng hóa nhập vào và địa chỉ hàng hóa xuất ra, việc nhập và xuất hàng hóa là do N thực hiện. Do đó, không có căn cứ xử lý các anh chị P, C, T, T, H, T.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt:

Tổng hàng giả có giá trị tương đương giá trị hàng thật là 138.043.060 đồng nên thuộc trường hợp quy định tại a khoản 1 Điều 192 Bộ luật Hình sự.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét trong quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu; hiện đang nuôi 02 con còn nhỏ nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nghề nghiệp ổn định. Bên cạnh đó, trong thời gian được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo chấp hành tốt chính sách, pháp luật ở địa phương, có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của nhà nước và pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Khoản 4 Điều 192 của Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Tuy nhiên, xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, hiện đang nuôi 02 con còn nhỏ nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về tiền thu lợi bất chính: Từ tháng 5/2020 đến ngày 5/8/2020, bị cáo thu lợi từ việc buôn bán hàng giả khoảng 45.000.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải nộp lại khoản tiền thu lợi bất chính này để sung vào ngân sách nhà nước.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty TNHH Luật T không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số phụ tùng xe gắn máy và các tem nhãn hiệu HONDA và tem nhãn hiệu YAMAHA thu giữ của bị cáo là hàng giả nên tịch thu, tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Vũ Thị N** phạm tội “Buôn bán hàng giả”.

2. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 192; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017,

- Xử phạt bị cáo **Vũ Thị N**: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án.

- Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường L, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

- Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án

đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người được cho hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 55, Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

- Tiếp tục duy trì Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 67/2022/HSST-BPNC ngày 23/02/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức đối với bị cáo cho đến khi bị cáo nhận được quyết định thi hành án của Cơ quan có thẩm quyền.

3. Về tiền thu lợi bất chính: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự,

- Buộc bị cáo nộp số tiền 45.000.000 (bốn mươi lăm triệu) đồng tiền thu lợi bất chính để sung vào ngân sách nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 850 sản phẩm phụ tùng xe gắn máy dán nhãn hiệu HONDA, gồm: 25 cái lọc gió Lead 2013, 77 cái lọc gió Vision Fi, 16 cái lọc gió AirBlade 2013, 88 cái lọc gió Wave S110i, 29 cái lọc gió Wave 2014, 32 lọc gió Wave 2014, 32 lọc gió Wave RSX, 38 cái lọc gió Winner, 28 cái lọc gió PCX, 32 cái lọc gió SCR, 21 cái dây công tơ met Wave S110i, 10 cái dây công tơ met S110, 25 cái dây ga Air Blade F1, 20 cái dây ga Lead, 43 cái dây phanh trước Wave S110, 21 cái đĩa sau SH, 24 cái đĩa Air Blade, 54 cái đĩa Vision, 27 cái đĩa Future, 55 cóc đề Wave, 25 cái bộ thắng Wave, 48 tấm lọc khí, 20 cái củ đề Future;

+ 423 tem nhãn hiệu HONDA;

+ 668 sản phẩm phụ tùng xe gắn máy dán nhãn hiệu YAMAHA gồm: 34 cái lọc gió Grande, 17 cái lọc gió Sirius, 31 cái lọc gió Exciter 150, 17 cái lọc gió Exciter 135, 33 lọc gió Luvias, 32 lọc gió Luvias Fi, 14 lọc gió Nouvo 1, 25 cái dây công tơ met Exciter, 30 dây ga Exciter, 24 cái dây côn Exciter, 27 cái dây côn Exciter, 38 cái đĩa sau Exciter 150, 19 cái đĩa trước Sirius Fi, 31 cái Đĩa Nozza nhỏ, 159 cái bóng đèn, 138 cái tay thắng.

+ 57 tem nhãn hiệu YAMAHA.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 71/QĐ-VKS ngày 15/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức và Phiếu nhập kho vật chứng số NKT2022/66 ngày 10/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức).

5. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

- Buộc bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(Đã giải thích về chế định án treo cho bị cáo)

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Công an thành phố Thủ Đức;
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức;
- Phòng PV06, PC10 - Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Anh Ngọc